THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1402/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch tổng thể và lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng giai đoạn 2016 - 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về chính phủ điện tử;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tổng thể và lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng giai đoạn 2016 - 2025 với những nội dung tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức triển khai Kế hoạch và lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng trên phạm vi cả nước, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, kế hoạch liên quan do các Bộ, ngành khác chủ trì thực hiện;

- Trình Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban chỉ đạo và cơ chế hoạt động của Ban chỉ đạo quốc gia về đấu thầu qua mạng;

- Kiện toàn lại tổ chức, nhân sự trong phạm vi quyền hạn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đáp ứng việc triển khai đấu thầu qua mạng, quản lý và vận hành Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- Rà soát để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật, chính sách cho phù hợp với thông lệ quốc tế và các cam kết quốc tế về đấu thầu qua mạng;

- Kiểm tra, giám sát và tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết vào cuối năm 2018, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2025.

2. Bộ Tài chính:

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện các gói thầu nằm trong phạm vi bắt buộc áp dụng đấu thầu qua mạng;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, đẩy mạnh thực hiện mua sắm thường xuyên và mua sắm công tập trung qua mạng.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông:

Lồng ghép triển khai các nội dung của Kế hoạch với Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan thực hiện việc kết nối Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia với các hệ thống chính phủ điện tử khác.

4. Bộ Y tế:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai áp dụng đấu thầu qua mạng trong đấu thầu mua sắm thuốc, thiết bị, vật tư y tế.

5. Ngân hàng Nhà nước:

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc ban hành các văn bản pháp luật quy định áp dụng bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng qua mạng.

6. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước:

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư lồng ghép các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác với các hoạt động trong kế hoạch này để triển khai thực hiện;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hành động hàng năm và định kỳ 5 năm để triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc triển khai thực hiện các gói thầu áp dụng đấu thầu qua mạng trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt;

- Kiểm tra, đánh giá và báo cáo hàng năm và đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn và yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục
KẾ HOẠCH TỔNG THỂ VÀ LỘ TRÌNH ÁP DỤNG ĐẤU THẦU QUA MẠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1402/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

I. QUAN ĐIỂM

1. Đấu thầu qua mạng là một thành phần quan trọng của chính phủ điện tử, thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào quá trình tương tác giữa các bên liên quan bao gồm: Chủ đầu tư/bên mời thầu, nhà thầu, các cơ quan giám sát, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị cung cấp dịch vụ, các tổ chức xã hội dân sự trong các hoạt động mua sắm công và quản lý thực hiện hợp đồng nhằm nâng cao khả năng quản trị nhà nước, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, góp phần phát triển kinh tế xã hội, cải cách thủ tục hành chính, tăng tính công khai, minh bạch, cạnh tranh và hiệu quả kinh tế của công tác đấu thầu; giúp phòng, chống tham nhũng hiệu quả.

2. Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đặt tại địa chỉ *http://muasamcong.mpi.gov.vn* là hệ thống duy nhất trên toàn quốc thực hiện hai chức năng: (i) thống nhất quản lý thông tin về đấu thầu và (ii) đấu thầu qua mạng theo quy định tại khoản 26 Điều 4 Luật đấu thầu số 43/2013/QH13, đóng vai trò là một cổng thông tin điện tử duy nhất cho toàn bộ các hoạt động đấu thầu mua sắm công. Tất cả các thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan đến quá trình lựa chọn nhà thầu, ký kết và thực hiện hợp đồng phải được quản lý, đăng tải đầy đủ và công khai trên Hệ thống này.

3. Việc áp dụng đấu thầu qua mạng trên phạm vi cả nước là yêu cầu bắt buộc theo lộ trình phù hợp với điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin, truyền thông và trình độ, nhận thức của các bên tham gia, đồng thời phải có chế tài nghiêm khắc đối với các tổ chức, cá nhân cố tình không áp dụng đấu thầu qua mạng.

4. Triển khai đấu thầu qua mạng đồng bộ các khía cạnh: Xây dựng khung pháp lý, thể chế; phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật; quản trị sự thay đổi, đào tạo nâng cao năng lực, tuyên truyền quảng bá và đặc biệt chú trọng sự tham gia đầy đủ của các bên có liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng thể

Ứng dụng các tiến bộ của công nghệ thông tin, truyền thông vào hoạt động đấu thầu mua sắm công trên cơ sở đảm bảo quản trị tốt, đem lại đúng giá trị sử dụng hiệu quả vốn nhà nước, góp phần phát triển kinh tế xã hội, cải cách thủ tục hành

chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, cạnh tranh và hiệu quả kinh tế, ngăn ngừa tham nhũng và nâng cao niềm tin của người dân vào hoạt động đấu thầu mua sắm công.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Xây dựng hệ thống văn bản pháp lý đầy đủ, tiên tiến cho đấu thầu qua mạng theo hướng cải cách, rút gọn thủ tục hành chính, đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử và phù hợp với thông lệ quốc tế;

b) Xây dựng, quản lý và vận hành Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia một cách bền vững, huy động nguồn lực của khối tư nhân theo hướng phát huy nội lực, dùng chung cơ sở hạ tầng sẵn có và thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về nghiệp vụ, dễ dàng sử dụng; ứng dụng các công nghệ tiên tiến đảm bảo an toàn bảo mật, hoạt động liên tục, ổn định; có khả năng tích hợp với các hệ thống chính phủ điện tử khác; hỗ trợ đa ngôn ngữ, đa đồng tiền phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và đáp ứng các cam kết quốc tế;

c) Xây dựng và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về đấu thầu qua mạng, cải tiến quy trình nghiệp vụ đấu thầu qua mạng, chuẩn hóa và mẫu hóa các văn bản, tài liệu, biểu mẫu trong đấu thầu phục vụ đấu thầu qua mạng;

d) Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ quá trình triển khai đấu thầu qua mạng;

đ) Tổ chức đào tạo nghiệp vụ đấu thầu qua mạng cho các cơ quan quản lý đấu thầu, các chủ đầu tư, bên mời thầu và cộng đồng các doanh nghiệp tham gia. Triển khai các chương trình nâng cao nhận thức cho cộng đồng trong và ngoài nước về đấu thầu qua mạng.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Hoàn thiện khung pháp lý cho đấu thầu qua mạng

a) Giai đoạn 2016 - 2018: Xây dựng và ban hành các thông tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu qua mạng; các biểu mẫu và quy trình cung cấp và công khai thông tin về quá trình thực hiện hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; hướng dẫn quy trình mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung qua mạng;

b) Giai đoạn 2019 - 2025: Rà soát, đánh giá việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật cho đấu thầu qua mạng, kiến nghị Chính phủ, Quốc hội sửa đổi bổ sung các quy định hiện hành (nếu cần) cho phù hợp với tình hình mới.

2. Vận hành, duy trì hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hiện tại hoạt động an toàn, ổn định:

a) Thường xuyên kiểm tra, nâng cấp hệ thống đáp ứng với nhu cầu thực tế của người dùng và quy định của pháp luật về đấu thầu;

b) Nâng cấp, kiện toàn bộ phận hỗ trợ người dùng để giải đáp, hỗ trợ người dùng hệ thống.

3. Đầu tư xây dựng hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổng thể

Xây dựng và vận hành Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổng thể theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Hệ thống tổng thể bao gồm các chức năng chính sau: Cổng thông tin (Portal); Quản lý người dùng (User Management); Hỗ trợ người dùng (Call Center); Đấu thầu điện tử (e-Bidding); Mua sắm điện tử (e-Shopping Mall); Hợp đồng điện tử (e-Contract); Thanh toán điện tử (e-Payment); Danh mục sản phẩm (e-Catalog); Văn bản điện tử (e-Document); Cơ sở dữ liệu năng lực kinh nghiệm nhà thầu (Supplier's Performance Management); Bảo lãnh điện tử (e-Guarantee).

4. Hoàn thiện tổ chức quản lý, vận hành

a) Thành lập Trung tâm đấu thầu qua mạng quốc gia là đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện chức năng xây dựng, quản lý và vận hành Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

b) Thành lập Ban chỉ đạo quốc gia về đấu thầu qua mạng do Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Phó Trưởng ban và các Ủy viên là lãnh đạo các Bộ, ngành: Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan khác có liên quan.

5. Quyết liệt đôn đốc, hướng dẫn và giám sát triển khai áp dụng đấu thầu qua mạng

a) Quyết liệt đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị áp dụng đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình đã quy định;

b) Xây dựng và ban hành các cơ chế khuyến khích các chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu tích cực áp dụng đấu thầu qua mạng cũng như các chế tài xử phạt trong trường hợp không triển khai áp dụng đấu thầu qua mạng theo lộ trình đã quy định;

c) Hàng năm tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện đấu thầu qua mạng.

6. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đào tạo nâng cao năng lực và thúc đẩy sự tham gia của các bên liên quan

a) Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo cho các đối tượng liên quan tham gia hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bao gồm chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu, thanh tra, kiểm toán, cơ quan có thẩm quyền trong việc phê duyệt, phân bổ giám sát chi tiêu công;

b) Thực hiện chiến lược truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về lợi ích của đấu thầu qua mạng, nêu bật lợi ích của đấu thầu qua mạng và cơ hội đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp địa phương.

7. Hợp tác quốc tế trong đấu thầu qua mạng

a) Thực hiện các cam kết liên quan đến đấu thầu qua mạng trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên;

b) Tăng cường hợp tác với các đối tác phát triển và các quốc gia tiên tiến về đấu thầu qua mạng, tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo và diễn đàn quốc tế về đấu thầu, mua sắm công qua mạng qua đó học hỏi kinh nghiệm, nâng cao vị trí của Việt Nam về Chính phủ điện tử nói chung, đấu thầu qua mạng nói riêng.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2016 - 2018

a) Nâng cấp, quản lý và vận hành Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hiện tại hoạt động an toàn, ổn định và thông suốt đáp ứng yêu cầu sử dụng;

b) Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện tốt quy định của pháp luật về nội dung cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng;

c) Ban hành các thông tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu qua mạng; các biểu mẫu và quy trình cung cấp và công khai thông tin về quá trình thực hiện hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; hướng dẫn quy trình mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung qua mạng;

d) Nâng cấp, hoàn thiện bộ phận hỗ trợ người sử dụng hệ thống, đa dạng hóa các hình thức hỗ trợ;

đ) Triển khai thu chi phí lựa chọn nhà thầu qua mạng và bảo lãnh dự thầu qua mạng thông qua ngân hàng, cổng thanh toán trực tuyến, kết hợp sử dụng hóa đơn điện tử;

e) Triển khai bảo lãnh dự thầu qua mạng;

g) Triển khai các dịch vụ cung cấp thông tin đấu thầu thông qua thiết bị di động, thư điện tử;

h) Nghiên cứu, xây dựng và triển khai sáng kiến hợp đồng công khai (Open Contracting); Hệ thống theo dõi, đánh giá công tác đấu thầu và Hệ thống cơ sở dữ liệu về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu;

i) Nghiên cứu xây dựng hệ thống danh mục hàng hóa điện tử (e-Catalog) áp dụng cho mua sắm thường xuyên qua mạng và mua sắm tập trung qua mạng;

k) Lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) thực hiện xây dựng, quản lý và vận hành Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổng thể.

2. Giai đoạn 2019 - 2025

a) Quản lý, giám sát nhà đầu tư PPP trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống đấu thầu qua mạng tổng thể;

b) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật cho đấu thầu qua mạng giai đoạn mới phù hợp với Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổng thể;

c) Thực hiện kết nối Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổng thể với các hệ thống chính phủ điện tử khác;

d) Phát triển các tiện ích cung cấp thông tin đấu thầu, tham gia đấu thầu, giám sát quá trình lựa chọn nhà thầu, quá trình thực hiện hợp đồng thông qua thiết bị di động;

đ) Triển khai thanh toán trực tuyến giữa chủ đầu tư cho nhà thầu trúng thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng theo đúng tiến độ giải ngân.

V. LỘ TRÌNH ÁP DỤNG ĐẤU THẦU QUA MẠNG

1. Giai đoạn 2016 - 2018

Lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng theo quy định tại Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Thông tư liên tịch số 07/TTLT/BKHĐT-BTC ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng. Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng kết, đánh giá tình hình áp dụng đấu thầu qua mạng trong giai đoạn này để trên cơ sở đó quy định lộ trình áp dụng cho các năm tiếp theo, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và mục tiêu triển khai áp dụng triệt để công nghệ thông tin trong các dịch vụ công.

2. Giai đoạn 2019 - 2025

Căn cứ tình hình thực tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh tăng tỷ lệ áp dụng cho từng năm đáp ứng mục tiêu đến năm 2025:

-100% các thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thực hiện hợp đồng được đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- Tối thiểu 70% số lượng gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật đấu thầu thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- 100% hoạt động mua sắm thường xuyên được thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, áp dụng mua sắm tập trung trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn vốn triển khai Kế hoạch được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước (nguồn vốn chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên hàng năm), thu chi phí từ Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, tài trợ từ các đối tác phát triển và vốn huy động của nhà đầu tư tư nhân triển khai Hệ thống đấu thầu qua mạng tổng thể theo hình thức đối tác công - tư (PPP)./.